TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 95/2019/HS-ST Ngày: 14 – 8 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán sơ cấp - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trần Quang Tuyến**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông **Lê Đăng Đào**
  2/ Ông **Nguyễn Tuấn Anh**
- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà **Dương Thị Hiệp** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 14/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh,Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến D -** Sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn QA, xã BH, huyện ĐA, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyuễn Văn B và bà Lê Thị X; Anh chị em ruột : Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ Nguyễn Thị H, có 02 con lớn sinh năm 2007 nhỏ sinh năm 2012;Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000265 lập ngày 16/3/2019 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội bị cáo có các tiền án tiền sự sau:

Tiền sự: 01 tiền sự ngoài thời hiệu: năm 2008 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 6 Sóc Sơn, Hà Nội.

02 Tiền án:

- Tại án số 64 ngày 31/5/2012 Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù giam về tội Đánh bạc. Án tích đã được xóa.

- Tại án số 103 ngày 17/8/2016 Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 32 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 30/5/2018. Án tích chưa được xóa.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ 16/3/2019 đến nay tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 10 phút ngày16 tháng 03 năm 2019, Đồn Công an Bắc Thăng Long – Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Tiến D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner, BKS: 35N1-270.09 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ của D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, gắn thẻ sim số: 0868001311 trong lòng bàn tay trái; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, gắn thẻ sim số: 0966508287 trong túi quần phía trước bên trái; 01 ví da màu đen bên trong có 380.000 đồng trong túi quần phía sau bên trái. Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe máy BKS: 35N1-270.09 phát hiện tại khe yếm bên phải của xe có 01 bọc giấy, bên ngoài được dán băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (4x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, D khai nhận là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Tiến D về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại Bản Kết luận giám định số 1690 ngày 16/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Tiến D là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 7,877 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến D khai nhận như trên và khai: khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16 tháng 3 năm 2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D một mình đi xe máy nhãn hiệu Honda Winner, BKS: 35N1-270.09 đến khu vực Long Biên, Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, D nhận được điện thoại của bạn là chị Bùi Thị L (SN: 1984; HKTT: YH, HB, ĐA, Hà Nội) rủ D ra khu vực Cổng B, khu Công nghiệp Bắc Thăng Long thuộc Cổ Điển, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội để uống nước, D đồng ý. Sau đó D tiếp tục đi đến khu vực cây xăng thuộc Long Biên, Hà Nội (D không nhớ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Đến nơi D gọi điện (không nhớ sử dụng số thuê bao nào) cho người đàn ông tên T1 (D không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) đặt vấn đề mua 2.500.000 đồng tiền ma túy "đá", T1 đồng ý và bảo D đợi, D đứng đợi và xóa lịch sử cuộc gọi với T1. Khoảng 10 phút sau có một nam thanh niên (D không biết tên và địa chỉ cụ thể) đi ra gặp và đưa cho D 01 bọc giấy bên ngoài được dán bằng băng dính màu đen bên trong chứa ma túy "đá". D đưa lại cho nam thanh niên này số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu số ma túy vừa mua vào khe yếm bên phải của chiếc xe máy D đang

điều khiển rồi đi đến điểm hẹn với chị L. Khi đến cổng B – Khu công nghiệp Bắc Thăng Long D bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Đối với chị Bùi Thị L quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của D nên không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng "T1", quá trình điều tra ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với chiếc xe máy BKS: 35N1-270.09, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T2 (Sinh năm 1998; trú tại TH, NQ, Ninh Bình), không liên quan đến hành vi phạm tội của D. Ngày 10/4/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lí vật chứng trả cho anh Nguyễn Văn T2.

Đối với 01 ví da màu đen và 380.000 đồng quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 10/4/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lí vật chứng trả cho ông Nguyễn Văn Bản (bố đẻ D).

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu xanh lắp số thuê bao 0868001311, 01 điện thoại Nokia màu đen lắp số thuê bao 0966508287 là tài sản của D nên chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 22/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Tiến Dũng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: Khoảng 07h00' ngày 16/3/2019 bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép 7,877 gam ma túy loại Methamphetamine tại Cổng B, khu Công nghiệp Bắc Thăng Long thuộc Cổ Điển, Hải Bối, Đông Anh, Hà Nội, bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017), xử phạt: Nguyễn Tiến D với mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo D liên quan đến việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 7,877 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Tiến D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến D tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng vật chứng là của vụ án là 7,877 gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Tiến D.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07h00’ ngày 16/3/2019, tại Cổng B, khu Công nghiệp Bắc Thăng Long thuộc thôn Cổ Điển, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép 7,877 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi năm 2017) .

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự và 02 tiền án trong đó 01 tiền án chưa được xóa án tích.

- Về nhân thân: Bị cáo được xác định có nhân thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 32 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 30/5/2018. Án tích chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm. Bị cáp bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

- Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất độc dược được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho xã hội và bị Nhà nước quy định là tội phạm, bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc dược gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội trong đó có HIV/AIDS và các tội

phạm khác nhưng bị cáo đã liều lĩnh tàng trữ chất ma túy là loại chất do nhà nước độc quyền quản lý. Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tiến D đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Đông Anh cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm hạn chế các loại tội phạm ma túy trên địa bàn huyện Đông Anh nói riêng và Thành phố Hà Nội nói chung. Do vậy, áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù có thời hạn với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, thì người phạm tội có thể còn bị phạt tiền…Tuy nhiên, xét trong trường hợp này bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về biện pháp tư pháp :

- Đối với 7,877 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Tiến D cần tịch thu tiêu hủy, đối với 02 chiếc điện thoại di động của D dùng vào việc mua ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà Nước là đúng với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tiến D** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.

Xử phạt: **Nguyễn Tiến D 7** (bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2019.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 7,877 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, có chữ ký của Nguyễn Tiến D, giám định viên và cán bộ lập biên bản.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh số Imei: 353423093881438 gắn sim số thuê bao 0868001311; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen số Imei: 351718060010263 gắn sim số thuê bao 0966508287 của bị cáo Nguyễn Tiến D.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chị cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuyến